

Số: /BC-SLĐTBXH

Hà Tĩnh, ngày tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện Chương trình MTQG
xây dựng nông thôn mới năm 2023; kế hoạch năm 2024

I. Kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới

Năm 2023, để triển khai thực hiện Chương trình nông thôn mới, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã nỗ lực, quyết tâm triển khai đồng bộ các chủ trương, chính sách, nghị quyết, các nhiệm vụ trọng tâm của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, sự lãnh đạo, chỉ đạo Tỉnh ủy, HĐND, Ủy ban nhân dân tỉnh, cùng với sự phối hợp của các ngành, địa phương, đơn vị; bám sát các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, kịp thời xây dựng, cụ thể hóa hệ thống chính sách, pháp luật về lao động, người có công và xã hội.

Chủ trì tham mưu hoặc phối hợp tham mưu ủy ban nhân dân tỉnh, BCĐ tỉnh ban hành **329 văn bản** chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện chính sách, chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo, nông thôn mới. Trong đó có một số văn bản có tính chất trọng tâm như sau:

Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành 04: (1) Nghị quyết số 106/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 về sửa đổi một số điều của Nghị quyết số 72/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND tỉnh quy định một số chính sách giảm nghèo và đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2022-2025; (2) Nghị quyết Quy định một số chính sách hỗ trợ người cai nghiện ma túy; người được giao nhiệm vụ hỗ trợ cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng và trợ cấp đặc thù đối với viên chức, người lao động việc làm tại cơ sở cai nghiện ma túy và cơ sở trợ giúp xã hội công lập trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh (Nghị quyết đăng ký xây dựng mới đã được đưa vào Nghị quyết số 104/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2023); (3) Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 70/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND tỉnh quy định một số chính sách hỗ trợ đào tạo nghề, giải quyết việc làm trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2022-2025; (4) Nghị quyết thông qua Đề án sắp xếp, sáp nhập các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2023 - 2030 tầm nhìn đến năm 2045.

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành: (1) Quyết định số 93/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 về việc phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2022 trên địa bàn toàn tỉnh; (2) Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 17/02/2023 về giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; (3) Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 27/02/2023 về Thực hiện Đề án 161 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025 (Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 161/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện các mục tiêu của Cộng đồng văn hóa ASEAN trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025); (4) Kế hoạch số 103/KH-UBND ngày 04/4/2023 triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo năm 2023 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

2. Kết quả thực hiện các nội dung nông thôn mới theo ngành phụ trách

a) Triển khai các chính sách giảm nghèo

Các chính sách về giảm nghèo gắn với phát triển kinh tế xã hội, tạo việc làm, hỗ trợ sinh kế cho người dân. Các chính sách về hỗ trợ bảo hiểm y tế, hỗ trợ tiền điện, hỗ trợ giáo dục, hỗ trợ nhà ở, hỗ trợ vốn vay ưu đãi từ ngân hàng chính sách xã hội... được triển khai kịp thời, góp phần quan trọng hỗ trợ thoát nghèo bền vững, hạn chế tối đa nguy cơ tái nghèo. Đến nay Hà Tĩnh không còn huyện nghèo, xã nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, thôn đặc biệt khó khăn miền núi.

Các chính sách tín dụng ưu đãi đã góp phần tích cực thực hiện mục tiêu xóa đói giảm nghèo, an sinh xã hội, khắc phục tình trạng thiếu vốn sản xuất, ước trong năm 2023 nguồn vốn NHCSXH Hà Tĩnh đã góp phần tạo việc làm cho 8.109 lao động, cho 9 lao động được vay vốn làm việc tại nước ngoài, xây dựng và sửa chữa hơn 25 ngàn công trình nước sạch vệ sinh môi trường nông thôn, cho 2.476 lượt học sinh sinh viên có hoàn cảnh khó khăn được vay vốn học tập; khôi phục, phát triển một số ngành nghề truyền thống như nuôi trồng, đánh bắt thủy, hải sản, chế biến nước mắm, phát triển làng mộc, nghề rèn đúc, chăn nuôi gia súc, gia cầm.... Vốn tín dụng chính sách góp phần khôi phục, phát triển một số ngành nghề truyền thống như nuôi trồng, đánh bắt thủy, hải sản, chế biến nước mắm, phát triển làng mộc, nghề rèn đúc, chăn nuôi gia súc, gia cầm, trồng cây ăn quả, cây lấy gỗ...Vốn tín dụng chính sách đã góp phần thực hiện các chủ trương, chính sách, mục tiêu, nhiệm vụ kinh tế theo các Nghị quyết của Cấp ủy, HĐND, UBND; góp phần tích cực thực hiện mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới và đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn.

b) Đào tạo nghề cho lao động nông thôn

Về công tác giáo dục nghề nghiệp, thu hút nhân tài nâng cao chất lượng nguồn nhân lực lao động: Hà Tĩnh đã thực hiện sắp xếp, củng cố các cơ sở GDNN theo hướng tinh gọn và nâng cao chất lượng, hiệu quả. Quy mô số lượng cơ sở GDNN đã giảm từ 38 đơn vị năm 2017 xuống còn 22 đơn vị. Đến nay, 02 cơ sở GDNN được Chính phủ lựa chọn đầu tư thành trường chất lượng cao; 30 nghề được lựa chọn đầu tư nghề trọng điểm cấp độ quốc gia, ASEAN và

quốc tế; 2 trường tự chủ 100% kinh phí về chi thường xuyên; 5 trường tự chủ tài chính hơn 50% chi thường xuyên. Quy mô, cơ cấu tuyển sinh học nghề hàng năm được mở rộng đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động, với số lượng được cấp phép là 19.840 chỉ tiêu/năm¹. Hợp tác quốc tế về đào tạo nghề với CHLB Đức, Úc, hàng năm đào tạo 100 học viên theo chương trình hợp tác; đào tạo ngôn ngữ và du học nghề tại CHLB Đức mỗi năm 200 học viên.

Mạng lưới cơ sở GDNN tiếp tục được tăng cường, chú trọng phát triển các ngành nghề trọng điểm. Đề xuất phương án thành lập phân hiệu Trường Cao đẳng FPT tại Hà Tĩnh. Tham mưu UBND tỉnh thành lập Trường Trung cấp Kỹ thuật tư thực Kỳ Anh²; phê duyệt danh mục các ngành/ngành đào tạo sơ cấp và dưới 3 tháng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2023-2025³; quy định mức chi phí đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh⁴.

Công tác quy hoạch, phát triển hệ thống cơ sở giáo dục nghề nghiệp được chú trọng thực hiện. Đến nay, toàn tỉnh đã có 03 trường thuộc khối cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thực hiện tự chủ 100% kinh phí chi thường xuyên⁵; 03 trường cao đẳng thực hiện tự chủ hơn 60% kinh phí chi thường xuyên⁶ và theo lộ trình đến cuối năm 2023, có thêm Trường Trung cấp nghề Lý Tự Trọng thực hiện tự chủ 100% kinh phí chi thường xuyên.

Liên kết, hợp tác đào tạo giữa doanh nghiệp, cơ sở sản xuất với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn đã có những chuyển biến tích cực. Nhiều cơ sở giáo dục nghề đã hợp tác đào tạo với các tập đoàn lớn⁷.

Triển khai thực hiện Kế hoạch Chuyển đổi số trong GDNN đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh⁸ đến các cơ sở GDNN trên địa bàn tỉnh. 16/22 cơ sở GDNN đã xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình Chuyển đổi số trong GDNN đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; 64% nhà giáo, cán bộ quản lý được phát triển năng lực số, 54% nội dung công tác quản lý GDNN được số hóa.

Năm 2023, các cơ sở dạy nghề tuyển sinh mới 15.254 người⁹, đạt 72,6% kế hoạch năm 2023, đạt 72,9% so với cùng kỳ năm 2022. Kết quả tốt nghiệp 15.268 người (trong đó cao đẳng 672 người, trung cấp 4.482 người, sơ cấp 4.902 người, dưới 3 tháng 5.212 người).

¹ Trong đó: cao đẳng 1.240 SV, trung cấp 5.940 HS.

² Quyết định số 778/QĐ-UBND ngày 05/4/2023.

³ Quyết định số 1313/QĐ-UBND ngày 08/6/2023.

⁴ Quyết định số 42/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 của UBND tỉnh.

⁵ Trường Cao đẳng Công nghệ Hà Tĩnh, Trường Trung cấp nghề Hà Tĩnh và Trường Trung cấp kỹ nghệ Hà Tĩnh.

⁶ Trường Cao đẳng Kỹ thuật Việt - Đức, Trường Cao đẳng Y tế, Trường Cao đẳng Nguyễn Du.

⁷ Trường Cao đẳng Công nghệ Hà Tĩnh đã ký thỏa thuận hợp tác với Tập đoàn VinGroup về đào tạo nghề Công nghệ ô tô; Trường Cao đẳng Kỹ thuật Việt Đức Hà Tĩnh, Trung cấp nghề Hà Tĩnh, Trường Trung cấp kỹ nghệ Hà Tĩnh ký thỏa thuận hợp tác đào tạo với Công ty TNHH Gang thép Hưng nghiệp Formosa Hà Tĩnh, Tập đoàn LILAMA, Tập đoàn Hòa Phát đào tạo nhân lực nghề Điện, Cơ khí; Trường Trung cấp nghề Lý Tự Trọng ký thỏa thuận hợp tác đào tạo với Công ty TNHH Gang thép Hưng nghiệp Formosa Hà Tĩnh, Landmark – đối tác Tập đoàn Vingroup, Đại học Seoil Hàn Quốc.

⁸ Kế hoạch số 149/KH-UBND ngày 27/4/2023.

⁹ Trong đó cao đẳng 905 người, trung cấp 4.816 người, sơ cấp 4336 người, dưới 3 tháng 5.197 người.

3. Kết quả triển khai thực hiện Đề án xây dựng tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới theo lĩnh vực, tiêu chí ngành phụ trách

a) Nâng cao chất lượng đào tạo nghề và giới thiệu việc làm cho lao động nông thôn

- Về công tác giáo dục nghề nghiệp, thu hút nhân tài nâng cao chất lượng nguồn nhân lực lao động: Hà Tĩnh đã thực hiện sắp xếp, củng cố các cơ sở GDNN theo hướng tinh gọn và nâng cao chất lượng, hiệu quả. Quy mô số lượng cơ sở GDNN đã giảm từ 38 đơn vị năm 2017 xuống còn 22 đơn vị. Đến nay, 02 cơ sở GDNN được Chính phủ lựa chọn đầu tư thành trường chất lượng cao; 30 nghề được lựa chọn đầu tư nghề trọng điểm cấp độ quốc gia, ASEAN và quốc tế; 2 trường tự chủ 100% kinh phí về chi thường xuyên; 5 trường tự chủ tài chính hơn 50% chi thường xuyên. Quy mô, cơ cấu tuyển sinh học nghề hàng năm được mở rộng đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động, với số lượng được cấp phép là 19.840 chỉ tiêu/năm¹⁰. Năm 2023, các cơ sở dạy nghề tuyển sinh mới 15.254 người, (trong đó cao đẳng 905 người, trung cấp 4.816 người, sơ cấp 4336 người, dưới 3 tháng 5197 người). Đạt 72,6% kế hoạch năm 2023, đạt 72,9 % so với cùng kỳ năm 2022. Kết quả tốt nghiệp 15.268 người (trong đó cao đẳng 672 người, trung cấp 4.482 người, sơ cấp 4902 người, dưới 3 tháng 5.212 người).

- Về giải quyết việc làm, đưa lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài: Tăng cơ hội có việc làm, bảo đảm thu nhập tối thiểu và giảm nghèo bền vững cho người lao động yếu thế thông qua hỗ trợ cá nhân và hộ gia đình phát triển sản xuất, hỗ trợ tín dụng, giải quyết việc làm và kết nối thông tin thị trường lao động. Sau nửa nhiệm kỳ có 71.876 người lao động được giải quyết việc làm mới (đạt 71,9% mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX đề ra 100.000). Về đưa lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng, Hà Tĩnh là một trong những địa phương có số lượng lao động đi làm việc ở nước ngoài lớn, giai đoạn 2020-2023 bình quân có trên 9.000 lao động/năm đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Ước thực hiện năm 2023: Chỉ tiêu tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 75%, đạt 100% so với kế hoạch, bằng 101,3% so với cùng kỳ năm 2022. Chỉ tiêu số lao động được giải quyết việc làm: 25.500 người (đạt 113,3% so với Kế hoạch), bằng 110,8% so với cùng kỳ năm 2022. Trong đó: Giải quyết việc làm trong nước: 13.500 người; đưa lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng tại 31 quốc gia và vùng lãnh thổ trên: 12.000 người.

b) Triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả Chương trình giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững trên địa bàn tỉnh, hạn chế thấp nhất tình trạng tái nghèo; giảm tỷ lệ hộ nghèo, tỷ lệ hộ cận nghèo thấp hơn bình quân chung của vùng Bắc Trung Bộ.

¹⁰ Trong đó: cao đẳng 1.240 SV, trung cấp 5.940 HS, Sơ cấp 12.660 HS.

Tập trung nghiên cứu, tham mưu xây dựng, ban hành các chính sách giảm nghèo đặc thù, tổ chức thực hiện mục tiêu giảm nghèo; đổi mới cách tiếp cận về giảm nghèo; tăng cường tin dụng chính sách xã hội cho người nghèo, trợ giúp xã hội đối với hộ nghèo không có khả năng lao động; hỗ trợ phát triển các mô hình sản xuất kinh doanh phù hợp với người nghèo, nhất là ở vùng nông thôn, miền núi; phát triển, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng các mô hình giảm nghèo hiệu quả; tiếp tục hoàn thiện, thực hiện hiệu quả cơ chế, chính sách giảm nghèo, nâng cao thu nhập và bảo đảm các chiều dịch vụ xã hội cơ bản (việc làm, giáo dục, y tế, nhà ở, nước sinh hoạt và vệ sinh, thông tin và dịch vụ xã hội khác...). Huy động các doanh nghiệp, các tập thể, cá nhân trong và ngoài tỉnh có những việc làm thiết thực tham gia đóng góp công sức trí tuệ, của cải vật chất hỗ trợ, giúp đỡ người nghèo giảm nghèo và thoát nghèo.

- Hà Tĩnh đã triển khai hiệu quả các chính sách giảm nghèo đặc thù của địa phương phù hợp với thực trạng hộ nghèo trên địa bàn như: Đối với nhóm hộ nghèo có khả năng lao động đã tập trung hỗ trợ sinh kế, dạy nghề, giải quyết việc làm thông qua hỗ trợ đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo; hỗ trợ phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững; đối với nhóm hộ nghèo thuộc chính sách bảo trợ xã hội đã ưu tiên tập trung hỗ trợ tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản như về y tế, giáo dục, nhà ở, hỗ trợ thu nhập hàng tháng, cụ thể: Năm 2023, hỗ trợ tiền điện cho 14.527 hộ nghèo được hỗ trợ tiền điện với số tiền hơn 9,9 tỷ đồng, hỗ trợ bảo hiểm y tế cho 486.463 đối tượng thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ gia đình làm nông, lâm, ngư và diêm nghiệp có mức sống trung bình; các chính sách hỗ trợ học tập: hơn 17.000 lượt học sinh phổ thông, trẻ mầm non, sinh viên là con em hộ nghèo, hộ cận nghèo được hỗ trợ học phí, chi phí học tập, học bổng và các khoản hỗ trợ khác trong học tập với tổng kinh phí hơn 10 tỷ đồng; hỗ trợ thu nhập hơn 26.000 lượt thành viên hộ nghèo người có công, hộ nghèo thuộc chính sách bảo trợ xã hội với tổng kinh phí gần 15 tỷ đồng.

Năm 2023, Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững đã huy động: 118.168 triệu đồng, trong đó, ngân sách Trung ương 110.202 triệu đồng (gồm: vốn ĐTPT 4.697 triệu đồng; vốn sự nghiệp 105.505 triệu đồng); ngân sách tỉnh 7.966 triệu đồng (vốn sự nghiệp 7.966 triệu đồng).

Đến cuối năm 2023, toàn tỉnh có 11.572 hộ nghèo (giảm 2.955 hộ), chiếm tỷ lệ 3,01% (giảm 0,78%); có 12.947 hộ cận nghèo (giảm 2.539 hộ), chiếm tỷ lệ 3,37% (giảm 0,67%) so với cuối năm 2022. Tỷ lệ hộ nghèo của Hà Tĩnh thấp hơn bình quân chung khu vực Bắc Trung bộ, Duyên Hải miền trung và thấp hơn bình quân chung của cả nước.

c) Trung tâm dịch vụ việc làm của tỉnh hoạt động hiệu quả theo quy định của Bộ Lao động, Thương binh và xã hội

Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh hoạt động hiệu quả, thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ được giao. Trung tâm Dịch vụ việc làm đã đẩy mạnh công

tác tư vấn học nghề, giới thiệu việc làm, xuất khẩu lao động thông qua các Ngày hội việc làm, tư vấn học nghề, XKLD tại xã, phường, thị trấn; chú trọng các phiên Sàn giao dịch việc làm thành phố Hà Tĩnh, KKT Vũng Áng và tăng tầng suất các phiên giao dịch việc làm lưu động tại các huyện, thành phố, thị xã. Tổ chức được 87 phiên giao dịch việc làm, tư vấn định hướng nghề nghiệp (Trong đó: 17 phiên phiên cố định; 19 phiên dành cho DN lớn; 12 phiên lưu động tại các huyện, thị xã; 16 phiên online; 23 phiên chuyên đề, tư vấn định hướng dành cho bộ đội xuất ngũ và học sinh các trường THPT) với 716 lượt doanh nghiệp đăng ký tuyển dụng lao động và 23.815 lượt người lao động, học sinh, sinh viên tham gia được tư vấn học nghề, việc làm; 15.233 lượt người lao động giới thiệu việc làm và đã có 2.968 người lao động được các đơn vị, doanh nghiệp tuyển dụng việc trong nước (2.232 người) và xuất cảnh ra nước ngoài làm việc theo hợp đồng (736 người).

4. Báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện các chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về Chương trình nông thôn mới

a) Báo cáo việc kết nối với các bộ ngành trung ương để hỗ trợ nguồn lực, triển khai các mô hình thí điểm: Dự kiến giai đoạn 2021 - 2025, Trung ương hỗ trợ Hà Tĩnh 281 tỷ đồng để triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo. Đây là nguồn lực đặc biệt quan trọng để Hà Tĩnh thực hiện

b) Báo cáo việc đánh giá, thẩm định mức độ đạt chuẩn nông thôn mới của các xã hình thành sau sáp nhập theo đề xuất của các huyện:

Sở đã phối hợp với các địa phương tổ chức rà soát, đánh giá, thẩm định các tiêu chí nông thôn mới đối với các xã sáp nhập¹¹ (16 xã), theo đó 100% xã sáp nhập đáp ứng các tiêu chí thuộc lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội¹².

c) Kết quả thẩm định các xã, huyện đạt chuẩn nông thôn mới

- Năm 2023, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo tiêu chí ngành phụ trách đã phối hợp huyện đề báo cáo Ban Chỉ đạo tỉnh các xét, công nhận 30 xã đạt chuẩn NTM, NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu. Trong đó, đề nghị thẩm định, xét, công nhận 2 xã đạt chuẩn NTM, 22 xã đạt chuẩn NTM nâng cao, 6 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu. Qua hồ sơ thẩm định, kết quả lấy ý kiến hài lòng người dân, thành viên hội đồng cấp tỉnh đã tập trung thảo luận, đánh giá mức độ đạt chuẩn của các địa phương. thành viên hội đồng đã bỏ phiếu và đề nghị UBND tỉnh công nhận 15 xã đạt chuẩn NTM, NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu năm 2023. Trong đó, 2 xã Hương Lâm, Hương Liên (Hương Khê) đạt chuẩn NTM; 8 xã: Kỳ Thu (huyện Kỳ Anh), Thạch Khê, Việt Tiến (Thạch Hà), Vương Lộc (Can Lộc), Quang Vĩnh, Trường Sơn (Đức Thọ), Kỳ Hà (thị xã Kỳ

¹¹ Các xã: Đình Bàn, huyện Thạch Hà; Yên Hòa, Nam Phúc Thăng, huyện Cẩm Xuyên; Tân Mỹ Hà, Kim Hoa, Quang Diệm, An Hòa Thịnh, huyện Hương Sơn; Thọ Điền, huyện Vũ Quang; Hòa Lạc, Tùng Châu, An Dũng, huyện Đức Thọ; Đồng Môn, TP Hà Tĩnh.

¹² Tỷ lệ nghèo đa chiều; Tỷ lệ lao động qua đào tạo (áp dụng đạt cho cả nam và nữ); Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ; Đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình; phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; phòng chống xâm hại trẻ em; bảo vệ và hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn (nếu có); bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong gia đình và đời sống xã hội.

Anh), Cẩm Duệ (Cẩm Xuyên) đạt chuẩn NTM nâng cao; 05 xã gồm: Cẩm Vĩnh (Cẩm Xuyên), Lâm Trung Thủy, Yên Hồ, Thanh Bình Thịnh (Đức Thọ), Kỳ Châu (huyện Kỳ Anh) đạt chuẩn NTM kiểu mẫu.

- Tổ chức đánh giá, thẩm định các tiêu chí nông thôn mới đối với các xã: Hà Linh, xã Điền Mỹ huyện Hương Khê; xã nông thôn mới nâng cấp đối với xã Thạch Liên, xã Cẩm Quan huyện Cẩm Xuyên; nông thôn mới kiểu mẫu đối với xã Thạch Đài huyện Thạch Hà, xã Cẩm Thành, huyện Cẩm Xuyên, xã Thạch Châu, huyện Lộc Hà. Kết quả, các xã đã được thẩm định đáp ứng đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao theo bộ tiêu chí áp dụng cho giai đoạn 2021 – 2025.

- Tổ chức rà soát, đánh giá, thẩm định các tiêu chí huyện đạt chuẩn nông thôn mới huyện Kỳ Anh. Kết quả: 100% xã trên địa bàn huyện Kỳ Anh đáp ứng đạt chuẩn nông thôn mới các tiêu chí thuộc lĩnh vực Lao động – Thương binh và Xã hội.

I. Một số khó khăn, bài học kinh nghiệm

1. Khó khăn

- Việc triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững gặp nhiều khó khăn như: Trung ương chưa quy định khái niệm “lao động có thu nhập thấp” do đó chưa xác định được đối tượng để hỗ trợ đào tạo nghề, trong đó có đào tạo nghề cho lao động nông thôn; quy mô hộ hiện nay nhỏ, tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo không có khả năng lao động hiện nay chiếm tỷ lệ cao (hơn 65%) do đó việc xác định đối tượng tham gia các dự án, tiểu dự án gặp nhiều khó khăn.

- Bộ máy bố trí tham mưu hiện nay khá mỏng: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội được bố 01 biên chế thuộc Phòng Bảo trợ xã hội tham mưu triển khai thực hiện cả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo và Chương trình nông thôn mới (các tỉnh khác bố trí từ 03 - 05 biên chế).

- Hệ thống Văn bản thường thay đổi, trong đó yêu cầu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số nội dung do đó việc tiếp cận, áp dụng hệ thống các văn bản gặp những khó khăn nhất định.

2. Bài học kinh nghiệm

- Cần tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các cơ chế, chính sách về nông thôn mới, giảm nghèo để nhân dân được biết và phối hợp thực hiện.

- Cần tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp, sự vào cuộc giám sát, phản biện của Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các tổ chức đoàn thể.

- Vai trò quan trọng của việc huy động nguồn lực xã hội hóa để thực hiện các mục tiêu về giảm nghèo, nông thôn mới.

III. Kế hoạch thực hiện Chương trình nông thôn mới năm 2024

1. Tiếp tục đầu tư nâng cao năng lực các trung tâm dịch vụ việc làm, hỗ trợ tổ chức các sàn giao dịch việc làm, phát triển mạng thông tin việc làm. Xây dựng cơ chế, chính sách để định hướng, quản lý dịch chuyển lao động theo địa bàn, đảm bảo có cơ cấu phân bổ lao động, việc làm hợp lý. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chính sách, chương trình, đề án giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động; hỗ trợ tạo việc làm cho thanh niên lập nghiệp, khởi sự doanh nghiệp, các nhóm lao động yếu thế.

2. Thực hiện sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo hướng mở linh hoạt, nâng cao hiệu lực hiệu quả hoạt động các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; tăng cường tự chủ của cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập, ưu tiên phát triển cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thực¹³; tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025¹⁴.

3. Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện chính sách trợ giúp xã hội; các chính sách giảm nghèo và đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2022-2025.

4. Hướng dẫn, đôn đốc các địa phương thực hiện có hiệu quả các tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu thuộc lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn;
- Văn phòng NTM tỉnh;
- Giám đốc, PGĐ phụ trách;
- Lưu: VT, BTEXH.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Thị Mai Hoa

¹³ Theo Quyết định số 1363/QĐ-TTg ngày 08/11/2022 của Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 73/QĐ-TTg ngày 10/02/2023 của Chính phủ về Phê duyệt quy hoạch mạng lưới giáo dục nghề nghiệp thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045.

¹⁴ Theo Chỉ thị số 10-CT/TU ngày 15/6/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Kế hoạch 403/KH-UBND ngày 17/9/2021 của UBND tỉnh.